

Số: /TTr-STC

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Đề nghị phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Công văn số 3000/UBND-KTTH ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh thay thế Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ Về kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Thay thế văn bản được áp dụng trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật*”.

Khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“*Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.”

Khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/86/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

“... b) Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này”;

...d) Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị của Đảng ở địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định

theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này;

e) Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đối với trường hợp không có Hội đồng quản lý) quyết định đối với đơn vị mình.

Căn cứ các quy định trên Sở Tài chính đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh. Trong đó phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý, bao gồm cả Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý bao gồm cả Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

Việc phân cấp tại Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND đã phù hợp với các quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, phát huy được tính chủ động, tự quyết, tự chịu trách nhiệm, góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh, cấp xã, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, hướng phát triển, xác định nhu cầu mua sắm của từng ngành, từng địa phương để ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị.

Tuy nhiên, ngày 09/3/2026 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg trong đó sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, cụ thể:

Tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg) quy định: “*b) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;*”.

Tại Điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (bổ sung điểm đ1 vào sau điểm đ, khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg) quy định: “*đ1) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với địa phương hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân (sau đây gọi là Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cơ quan Đoàn đại biểu Quốc hội;*”.

Theo quy định Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg nêu trên thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cơ quan Đoàn đại biểu Quốc hội.

Như vậy, việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tại Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đến nay không còn phù hợp.

Mặt khác tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg đã bổ sung quy định về máy móc thiết bị phục vụ bí mật nhà nước trên môi trường số như sau:

“1. ... cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này (bao gồm cơ quan, người được phân cấp thẩm quyền quyết định) căn cứ vào khối lượng, tính chất của công việc chứa bí mật nhà nước để quyết định số lượng máy móc, thiết bị trang bị cho các chức danh để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Đối với các trường hợp còn lại, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ bí mật của công việc theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, nhu cầu sử dụng, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này (bao gồm cơ quan, người được phân cấp thẩm quyền quyết định) quyết định số lượng máy móc, thiết bị quy định tại Mục D Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này cho các chức danh hoặc tại phòng làm việc của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Trường hợp cơ quan chủ trì triển khai xử lý hồ sơ công việc chứa bí mật nhà nước trên môi trường số yêu cầu trang bị máy móc, thiết bị (từ số thứ tự 1 đến số thứ tự 6) có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình mà có mức giá cao hơn và trường hợp trang bị máy móc, thiết bị tại số thứ tự 7, số thứ tự 8 Mục D Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này thì mức giá do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này (bao gồm cơ quan, người được phân cấp thẩm quyền quyết định) quyết định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng.”.

Để có căn cứ pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh cần phân cấp đối với thẩm quyền quyết định số lượng máy móc thiết bị, mức giá máy móc thiết bị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số.

Căn cứ vào các quy định nêu trên thì việc UBND tỉnh ban hành quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh thay thế Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 là cần thiết.

2. Cơ sở thực tiễn

Để các cơ quan, tổ chức, đơn vị không gặp khó khăn vướng mắc trong việc xác định thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị khi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, đồng thời tăng cường hơn nữa việc phân cấp để các cơ quan, tổ chức, đơn vị được chủ động trong quản lý tài sản công thì việc ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH.

1. Mục đích ban hành Quyết định.

Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh tạo hành lang pháp lý để việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của địa phương đảm bảo theo đúng quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg và Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đảm bảo phát huy tính chủ động, tự quyết, tự chịu trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Quyết định ban hành tạo cơ sở pháp lý để các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị đảm bảo phù hợp định hướng phát triển của từng ngành, từng địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

Đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Quyết định được xây dựng đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; phù hợp với thực tiễn phát sinh trong quá trình thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH.

1. Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Dự thảo Quyết định đã được gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã để xin ý kiến tham gia góp ý.

3. Dự thảo Quyết định đã được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến.

4. Kết quả, đã có 56 cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia ý kiến; trong đó 53/56 cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo Quyết định; 03/56 cơ quan, tổ chức, đơn vị có ý kiến tham gia (*có bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị kèm theo*).

5. Thực hiện truyền thông trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tại địa chỉ: <https://stc.bacninh.gov.vn/news/-/details/1375467/noi-dung-truyen-thong-ve-xay-dung-du-thao-sua-oi-bo-sung-quyet-inh-so-83-2025-q-ubnd-cua-ubnd-tinh-phan-cap-tham-quyen-quyet-inh-tieu-chuan-inh-muc-su-dung-may-moc-thiet-bi-cua-cac-co-quan-to-chuc-on-vi-thuoc-pham-vi-quan-ly-cua-tinh-bac-ninh-117946501>

6. Sở Tài chính đã đăng tải bản tổng hợp ý kiến lên cổng thông tin của Sở Tài chính: <https://stc.bacninh.gov.vn/news/-/details/1375467/ban-tong-hop-y-kien-tiep-thu-giai-trinh-y-kien-gop-y-oi-voi-du-thao-quyet-inh-sua-oi-bo-sung-quyet-inh-so-83-2025-q-ubnd-ngay-28-11-2025-cua-ubnd-tinh-117939201>

7. Dự thảo Quyết định đã được Sở Tư pháp thẩm định tại báo cáo số 273/BC-STP ngày 10/6/2026;

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục văn bản

Bố cục của dự thảo Quyết định gồm: 5 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Thẩm quyền quyết định bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao

Điều 4. Thẩm quyền quyết định: Điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg (được thay thế tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg); Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; Số lượng máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số

Điều 5. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

của tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 4, điểm b khoản 4 Điều 4, khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6, điểm c khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 và khoản 3 Điều 1 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ

2.2. Đối tượng áp dụng

2.2.1. Cơ quan nhà nước (không bao gồm Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân tỉnh), đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh.

2.2.2. Các tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách được áp dụng theo cơ chế tài chính, cơ chế quản lý tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh.

2.3. Thẩm quyền quyết định bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao

2.3.1. Đối với trường hợp bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

a) Sở Khoa học và Công nghệ quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.3.2. Đối với trường hợp bổ sung loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh ngoài máy móc thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

a) Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ sung loại máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bổ sung loại máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.3.3. Đối với trường hợp bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg để phục vụ nhiệm vụ được giao (không bao gồm nhiệm vụ phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo).

a) Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.3.4. Đối với trường hợp bổ sung loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh ngoài máy móc thiết bị đã quy định tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg để phục vụ nhiệm vụ được giao (không bao gồm nhiệm vụ phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo).

a) Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung loại máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung loại máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ nhiệm vụ được giao của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bổ sung loại máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.4. Thẩm quyền quyết định: Điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg (được thay thế tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg); Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; Số lượng máy móc, thiết bị, mức giá máy móc, thiết bị để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số

2.4.1. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2.4.2. Đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2.4.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ):

Tiếp thu thẩm định của Sở Tư pháp tại tiểu mục 3.2 mục 3, tiểu mục 6.1 và 6.2 mục 6 Báo cáo số 273/BC-STP ngày 10/6/2026 cụ thể:

1. Đã thực hiện rà soát các nội dung phân cấp đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh, đáp ứng yêu cầu quản lý trong lĩnh vực quản lý tài sản công.

2. Đã thực hiện rà soát và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp điều chỉnh dự thảo Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh thành Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh thay thế Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Quyết định được ban hành không làm phát sinh thêm bộ máy tổ chức quản lý, kinh phí thực hiện. Đã được Sở Nội vụ cho ý kiến tại Công văn số 2155/SNV-TCBC ngày 14/5/2026.

2. Quyết định không có nội dung không bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

3. Quyết định không quy định về thủ tục hành chính thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

4. Quyết định không có quy định phân biệt về giới.

5. Quyết định không có nội dung trái với các điều ước quốc tế có liên quan mà nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

6. Quyết định được xây dựng đảm bảo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật.

7. Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh phù hợp với khả năng của từng cấp, từng ngành sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo đúng thẩm quyền, đồng bộ và tuân thủ quy định hiện hành.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Các quy định trong dự thảo Quyết định đều đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với thực tiễn. Về cơ bản các nội dung tại dự thảo Quyết định đã được Sở Tài chính tiếp thu và giải trình, đến nay không có nội dung nào còn có ý kiến khác.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Tài liệu kèm theo Tờ trình: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; (5) bảng thuyết minh; (6) So sánh với Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND; (7) Bản đánh giá)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD;
- Lưu: VT, QL&CS_{Trang}.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Huân